

Số: 82 /KH-UBND

Si Ma Cai, ngày 04 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện Si Ma Cai

Căn cứ Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 27/3/2019 của UBND tỉnh Lào Cai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn tỉnh Lào Cai. UBND huyện Si Ma Cai xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện Si Ma Cai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ đánh giá, công nhận, xây dựng xã, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Sở Tư pháp.

- Gắn trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, UBND các cấp; tăng cường vai trò của Ngành Tư pháp trong chủ trì, điều phối thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tham gia xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nội dung, nhiệm vụ về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Sở Tư pháp;

- Gắn thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019 theo chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp, các sở ngành cấp tỉnh;

- Các nội dung, hoạt động phải bảo đảm khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp của cơ quan, tổ chức.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

a) Cơ quan chủ trì: UBND huyện; UBND các xã.

b) Cơ quan tham mưu: Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp – Hộ tịch các xã.

c) *Cơ quan phối hợp*: Phòng Nội vụ, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện; các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện có liên quan; các bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã có liên quan.

d) *Thời gian hoàn thành*:

- UBND huyện: Xong trước ngày 15/4/2019.

- UBND các xã: Xong trước ngày 25/4/2019.

đ) *Kết quả, sản phẩm*: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn được ban hành.

2. Tiếp tục theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả, giải đáp, tháo gỡ, khó khăn, vướng mắc trong xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) *Cơ quan chủ trì*: UBND huyện; UBND các xã.

b) *Cơ quan tham mưu*: Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp – Hộ tịch các xã.

c) *Cơ quan phối hợp*: Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện; các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện có liên quan; các bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã có liên quan.

d) *Thời gian thực hiện*: Cả năm 2019.

đ) *Kết quả, sản phẩm*: Báo cáo, thông tin, số liệu, văn bản được ban hành.

3. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn đánh giá các chỉ tiêu và tiêu chí tiếp cận pháp luật; tăng cường các hoạt động trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn chuyên sâu về các tiêu chí tiếp cận pháp luật cho thành viên của Hội đồng đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện; đại diện lãnh đạo, cán bộ phòng Tư pháp cấp huyện, đại diện Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp phụ trách công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các chức danh chuyên môn của cấp xã có liên quan đến công tác này (Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã; Trưởng công an xã; công chức Tư pháp - Hộ tịch; công chức Văn phòng – Thống kê; công chức Tài chính – Kế toán; công chức Văn hóa – xã hội).

a) *Cơ quan phối hợp*: Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND và UBND huyện; Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật huyện; UBND các xã.

b) *Thời gian hoàn thành*: Theo đề nghị của Sở Tư pháp.

c) *Kết quả, sản phẩm*: Hội nghị được tổ chức.

3.2. Ban hành các văn bản hướng dẫn về các tiêu chí tiếp cận pháp luật cho thành viên của Hội đồng đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện và UBND các xã.

a) *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp.

b) *Cơ quan phối hợp*: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện; Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các xã.

c) *Thời gian hoàn thành*: Quý II, III/2019.

d) *Kết quả, sản phẩm*: Các văn bản hướng dẫn thực hiện.

3.3. Tăng cường các hoạt động trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) *Hình thức*: Thực hiện lồng ghép trong các cuộc giao ban công tác Tư pháp các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

b) *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp.

c) *Cơ quan phối hợp*: Công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã trực tiếp tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

d) *Thời gian thực hiện*: Quý II, IV/2019.

đ) *Kết quả, sản phẩm*: Các hoạt động trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Kiểm tra, khảo sát; sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (bằng hình thức phù hợp) gắn với tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; nghiên cứu, rà soát, đề xuất, sửa đổi, hoàn thiện các văn bản về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

4.1. Tổ chức khảo sát, đánh giá việc xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các xã theo chỉ đạo của Sở Tư pháp.

a) *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp.

b) *Cơ quan phối hợp*: UBND các xã được chọn tổ chức khảo sát.

c) *Thời gian thực hiện*: Quý III, IV/2019.

d) *Kết quả sản phẩm*: Hoạt động khảo sát được triển khai và báo cáo kết quả khảo sát.

4.2. Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn các xã (theo Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 30/01/2019 của UBND huyện về công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa huyện Si Ma Cai năm 2019).

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan; UBND các xã được chọn kiểm tra.

- *Thời gian thực hiện*: Quý III, IV/2019.

- *Kết quả, sản phẩm*: Kế hoạch kiểm tra và Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, hoạt động kiểm tra được triển khai, báo cáo kết quả kiểm tra.

b) Tự kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của các đơn vị xã còn lại.

- *Cơ quan chủ trì*: UBND các xã.

- *Cơ quan tham mưu*: Công chức Tư pháp – Hộ tịch các xã.

- *Cơ quan phối hợp*: các bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã có liên quan.

- *Kết quả sản phẩm*: Báo cáo kết quả tự kiểm tra.

- Thời gian thực hiện: Quý III,IV/2019.

4.3. Tổng hợp, xây dựng Báo cáo sơ kết thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Cơ quan chủ trì: UBND huyện; UBND các xã.

b) Cơ quan tham mưu: Phòng Tư pháp, Công chức Tư pháp – Hộ tịch các xã.

c) Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện; Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện; phòng Nội vụ; phòng Tài chính – Kế hoạch huyện; các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện có liên quan; các bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành:

- UBND các xã hoàn thành việc sơ kết và gửi báo cáo về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) **trước ngày 03/9/2019**.

- UBND huyện hoàn thành việc sơ kết và gửi báo cáo về Sở Tư pháp **trước ngày 08/9/2019**.

đ) Kết quả, sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Báo cáo sơ kết thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và tài liệu liên quan.

4.4. Rà soát, đề xuất sửa đổi, hoàn thiện các văn bản, quy định về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phù hợp với thực tiễn theo hướng dẫn của Sở tư pháp.

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện; phòng Nội vụ, phòng Tài chính- Kế hoạch, Văn phòng HĐND và UBND huyện; UBND các xã.

c) Thời gian hoàn thành: Quý III, IV/2019.

d) Kết quả, sản phẩm: Báo cáo rà soát, đề xuất.

5. Biên soạn tài liệu, cập nhật các kiến thức hướng dẫn nghiệp vụ, đánh giá các tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng nông thôn mới

a) Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện; các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian hoàn thành: Quý III/2019.

d) Kết quả, sản phẩm: Tài liệu được biên soạn, phát hành.

6. Truyền thông về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Cơ quan chủ trì: UBND huyện; UBND các xã.

b) Cơ quan tham mưu: Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện; phòng Văn hóa - Thông tin huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Cả năm 2019.

đ) *Kết quả, sản phẩm*: Các chương trình, tin, bài viết được xây dựng, phát sóng trên sóng phát thanh, hệ thống truyền thanh cơ sở, công thông điện tử,...

7. Công tác quản lý, hành chính, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới năm 2019

a) *Cơ quan chủ trì*: UBND huyện; UBND các xã.

b) *Cơ quan tham mưu*: Phòng Tư pháp; Công chức Tư pháp – Hộ tịch các xã.

c) *Thời gian thực hiện*:

- Công tác quản lý, hành chính: Cả năm 2019.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019: Quý II, IV/2019.

d) *Kết quả, sản phẩm*: Các báo cáo, số liệu, thông tin, tài liệu có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

1.1. Căn cứ vào các nội dung tại Phần II của Kế hoạch này, các phòng, ban, ngành, đơn vị; UBND các xã chủ động và phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

1.2. Phòng Tư pháp chịu trách nhiệm trong việc tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị; UBND các xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu cho UBND huyện tổ chức thực hiện kế hoạch; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng Dự toán kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo nội dung của Kế hoạch gửi phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp kinh phí triển khai.

1.3. Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện Si Ma Cai có trách nhiệm:

- Phối hợp với phòng Tư pháp, các phòng, ban, ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch.

- Phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch và các cơ quan, đơn vị có liên quan cân đối nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019 và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) phục vụ cho việc triển khai thực hiện các hoạt động của kế hoạch đề ra.

1.4. Phòng Tài chính – Kế hoạch chủ trì, phối hợp với phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch.

1.5. UBND các xã xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch này; thông tin, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời phản ánh và đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động tại kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 15/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quy định một số mức chi đặc thù bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

3. Chế độ thông tin

UBND các xã có trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này định kỳ 6 tháng (*trước ngày 20/5/2019*) và báo cáo năm 2019 (*trước ngày 20/11/2019*) về UBND huyện (qua phòng Tư pháp) trong báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 của địa phương.

Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này trong Báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị được giao làm đầu mối, tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chủ động đề xuất với UBND huyện (qua phòng Tư pháp) để tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp xem xét, giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019 trên địa bàn huyện Si Ma Cai./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT HU, HỖND, UBND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Giảng Sín Chớ